

BÁO CÁO

Tình hình phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2020 và Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2021

Phần thứ nhất:

Tình hình phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2020

Thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2020, căn cứ các ý kiến chỉ đạo, các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai các giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020, Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung chỉ đạo thực hiện, kết quả đạt được trên từng lĩnh vực như sau:

I. Kinh tế

1. Công nghiệp: Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng ước đạt 21.001,6 tỷ đồng, tăng 22% so với năm 2019 (kế hoạch năm 2020 là tăng từ 22-23%).

Sản lượng điện thương phẩm ổn định, đảm bảo cung ứng đủ nhu cầu sản xuất và sinh hoạt, tiêu thụ 685,4 triệu kWh, tăng 14,88% so với cùng kỳ (trong đó sản lượng điện thương phẩm công nghiệp, xây dựng, dịch vụ đạt 670,4 triệu kWh, chiếm 97,8% tổng sản lượng điện tiêu thụ và tăng 16,5% so với cùng kỳ). Lắp đặt mới 1.981 điện kế, tỷ lệ hộ sử dụng điện đạt 99,99%.

Về thu hút đầu tư: Đã thu hút được 212 dự án đăng ký mới và 20 dự án tăng thêm vốn¹ với tổng số vốn đăng ký là 1.618 tỷ 250 triệu đồng và 263,15 triệu USD. Tổng số dự án trên địa bàn huyện đến nay là 1.153 dự án, trong đó: Đầu tư trong nước là 954 dự án với tổng số vốn đăng ký 31.149 tỷ 964 triệu đồng, đầu tư nước ngoài là 199 dự án với tổng số vốn đăng ký là 03 tỷ 520,11 triệu USD.

2. Thương mại - Dịch vụ: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 5.458 tỷ đồng, tăng 24% so với năm 2019 (kế hoạch năm 2020 tăng 24 - 25%).

Hoạt động thương mại, dịch vụ nhìn chung ổn định; hàng hóa trên thị

¹ Đầu tư trong nước là 185 dự án, với tổng số vốn đăng ký là 1.377 tỷ 250 triệu đồng; đầu tư nước ngoài là 27 dự án, với tổng số vốn đăng ký là 178,75 triệu USD; 20 dự án đăng ký tăng thêm vốn là 241 tỷ đồng và 84,4 triệu USD.

trường phong phú, đa dạng; không có tình trạng khan hiếm hàng hóa xảy ra trên địa bàn. Thường xuyên thực hiện kiểm tra thị trường, qua đó phát hiện 09 trường hợp vi phạm, đã xử phạt 08 trường hợp vi phạm với tổng số tiền là 68,25 triệu đồng.

Đã cấp 519 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho hộ kinh doanh cá thể với tổng số vốn đăng ký là 158 tỷ 393 triệu đồng; đăng ký thay đổi cho 141 hộ với tổng số tiền 64 tỷ 545 triệu đồng; chấm dứt hoạt động 36 trường hợp với tổng số vốn 10 tỷ 145 triệu đồng. Nâng tổng số hộ kinh doanh cá thể đến nay là 7.778 hộ với tổng vốn đăng ký là 1.808 tỷ 750,5 triệu đồng.

Hoạt động của Bến xe khách Bàu Bàng: Tổng phương tiện đăng ký khai thác tại bến gồm 45 phương tiện, hoạt động trên 25 tuyến. Doanh thu đến ngày 10/11/2020 đạt 326.771.515 đồng.

3. Nông nghiệp: Giá trị sản xuất nông nghiệp ước đạt 2.078 tỷ đồng, tăng 3,2% so với năm 2019 (kế hoạch năm 2020 là tăng 4 - 5%). Toàn huyện có 299 trang trại (13 trang trại trồng trọt, 286 trang trại chăn nuôi), có 13 trang trại được chứng nhận VietGAP.

- **Về Trồng trọt - Bảo vệ thực vật:** Các loại cây trồng trên địa bàn huyện phát triển ổn định. Tình hình sâu bệnh tuy có phát sinh nhưng với mức độ nhẹ. Thường xuyên theo dõi, giám sát và triển khai các lớp tập huấn phòng trừ sâu bệnh hại trên cây trồng. Trong năm không có thiệt hại do thiên tai.

- **Về Chăn nuôi - Thú y:** Tình hình chăn nuôi trên địa bàn phát triển ổn định. Tổng đàn heo hộ nhỏ lẻ và trang trại không tăng; đàn gia cầm hộ nhỏ, lẻ và chăn nuôi trang trại giảm nhẹ. Giá heo hơi giảm nhẹ, giá gà trắng và gà tam hoàng giảm mạnh. Thường xuyên theo dõi công tác phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm nên không xảy ra dịch bệnh trên địa bàn. Hoàn thành công tác tiêm phòng gia súc đợt I/2020, gia cầm II/2020 và Đại chố, mèo năm 2020; đang triển khai thực hiện công tác tiêm phòng gia súc đợt II/2020; đồng thời tiêm phòng bổ sung cho các đàn gia cầm mới phát sinh hoặc chưa được tiêm trong đợt II/2020.

Tình hình giết mổ tại các cơ sở giết mổ tập trung ổn định, phần lớn các sản phẩm gia súc, gia cầm sau khi giết mổ được tiêu thụ trên địa bàn huyện; thường xuyên kiểm tra tình hình vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật tại các chợ, qua đó phát hiện và xử phạt 37 trường hợp vi phạm với tổng số tiền là 198.926.500 đồng.

- **Công tác Thủy lợi - Phòng chống thiên tai:** Kiểm tra công tác nghiệm thu 04 công trình²; triển khai thi công 07 công trình³. Thực hiện thu Quỹ Phòng, chống thiên tai cả năm được 1.097.693.980 đồng, đạt 108% so với kế hoạch.

² Gồm: (1) Nạo vét, khai thông dòng chảy suối Bến Lớn, thị trấn Lai Uyên; (2) Nạo vét, khai thông dòng chảy suối Đồng Chèo, thị trấn Lai Uyên; (3) Xây dựng hệ thống thoát nước đường từ nhà ông Vũ đến lô cao su ấp 6, xã Hưng Hòa; (4) Xây dựng hệ thống thoát nước từ đất ông Phong - ông Dư Cồn ấp 3, 4, 6 xã Hưng Hòa.

³ Bao gồm: (1) Xây dựng mương thoát nước khu vực tổ 8, ấp Cầu Đồi, xã Lai Hưng; (2) Xây dựng hệ thống thoát nước dọc tuyến đường ông Cầu - ông Ninh và ông Cường - bà Thảo, ấp suối Cạn, xã Cây Trường II; (3) Xây dựng hệ thống thoát nước dọc đường ĐT 750 từ nhà ông Cường đến suối ông Cát, ấp suối Cạn, xã Cây

4. Xây dựng nông thôn mới

Hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới theo ý kiến của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương. Hoàn chỉnh hồ sơ trình Tỉnh công nhận 02 xã: Lai Hưng, Long Nguyên đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2020. Ban hành kế hoạch xây dựng nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2020 - 2025.

5. Quản lý tài nguyên và môi trường

Đã cấp 310 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu; giải quyết 16.888 trường hợp đăng ký biến động đất đai và thực hiện 6.521 trường hợp đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất; xác nhận đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường cho 28 trường hợp; cải tạo mặt bằng 10 trường hợp; chấp thuận đăng ký cấp phép khai thác nước dưới đất 07 trường hợp; chấp thuận địa điểm đầu tư 23 trường hợp. Tiến hành kiểm tra công tác bảo vệ môi trường, đất đai và tài nguyên nước đối với 31 trường hợp; qua đó, phát hiện và xử phạt 09 trường hợp với tổng số tiền 249,55 triệu đồng. Công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2020; hoàn thành công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019; tổ chức thực hiện thống kê đất đai năm 2020; trình Tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021.

Dự án Đường tạo lực Mỹ Phước - Bàu Bàng: Đã hoàn tất công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và đã bàn giao toàn bộ mặt bằng cho chủ đầu tư. Dự án đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng: Đã ban hành 105 thông báo thu hồi đất. Dự án Khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng: Đã ban hành 416 thông báo thu hồi đất. Công trình Các lộ ra 110kV Trạm biến áp 220kV Bến Cát tại xã Lai Hưng: Đã chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ 101/114 hồ sơ (đạt 88,6% số lượng hồ sơ đã phê duyệt). Dự án đường dây 220kV Chơn Thành - Bến Cát: Đã ban hành 36 thông báo thu hồi đất.

6. Ngân sách

Tổng thu ngân sách địa phương cả năm là 1.895 tỷ 598 triệu đồng (đạt 174,07% kế hoạch Tỉnh giao và 171,88% kế hoạch HĐND huyện giao), trong đó, thu mới 994 tỷ 363 triệu đồng (đạt 178,94% so với kế hoạch Tỉnh và HĐND huyện giao), thu bổ sung từ ngân sách cấp trên 509 tỷ 904 triệu đồng, thu kết dư 232 tỷ 116 triệu đồng, thu chuyển nguồn 29 tỷ 955 triệu đồng, thu chuyển giao cấp xã 129 tỷ 260 triệu đồng.

Tổng chi ngân sách địa phương cả năm là 812 tỷ 853 triệu đồng (đạt 99,79% kế hoạch Tỉnh giao và 98,12% kế hoạch HĐND huyện giao), trong đó chi đầu tư phát triển là 120 tỷ 853 triệu đồng (đạt 99,98% kế hoạch Tỉnh giao và 89,7% kế hoạch HĐND huyện giao).

Trường II; (4) Xây dựng hệ thống thoát nước dọc tuyến đường ĐT 750 từ đường ĐH 614 đến cống suối cầu Sinh, xã Cây Trường II; (5) Xây dựng hệ thống thoát nước khu vực tổ 3 Khu phố Bàu Lòng, tổ 1 Khu phố Đồng Chèo, thị trấn Lai Uyên; (6) Xây dựng hệ thống thoát nước đoạn từ đường ĐH 618 đến suối Xà Mách, thị trấn Lai Uyên; (7) Xây dựng hệ thống thoát nước khu vực trường Tiểu học Lai Uyên đến nhà ông Út Dâng, thị trấn Lai Uyên.

7. Đầu tư phát triển, quy hoạch xây dựng

- **Đầu tư xây dựng:** Kế hoạch điều chỉnh đầu tư công năm 2020 là 457 tỷ 659 triệu 502 ngàn đồng (trong đó: *Vốn tỉnh quản lý là 232 tỷ 060 triệu đồng, vốn huyện quản lý là 225 tỷ 599 triệu 502 ngàn đồng*). Giá trị giải ngân năm 2020 đạt 451 tỷ 195 triệu đồng, đạt 98,59% kế hoạch (*vốn tỉnh quản lý 227 tỷ 014 triệu đồng, đạt 97,82% kế hoạch; vốn huyện quản lý 224 tỷ 181 triệu đồng, đạt 99,37% kế hoạch*).

- **Quy hoạch, xây dựng:** Phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 cho 04 dự án⁴. Trình Tỉnh phê duyệt đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2070; triển khai công tác lập Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030. Cấp giấy phép xây dựng cho 173 công trình trên địa bàn với diện tích 196.924,908m². Tổ chức kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động xây dựng, qua đó phát hiện và xử phạt 94 trường hợp vi phạm với số tiền 01 tỷ 562,5 triệu đồng.

- **Công tác quản lý trật tự đô thị:** Thường xuyên tổ chức kiểm tra công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông và trật tự đô thị trên địa bàn, qua đó nhắc nhở 942 trường hợp buôn bán, để bảng hiệu dưới lòng, lề đường sai quy định làm che khuất tầm nhìn gây cản trở giao thông.

8. Phát triển kinh tế tập thể

Công tác quản lý và điều hành kinh tế tập thể ngày càng được củng cố và hoạt động có hiệu quả hơn, việc phát triển kinh tế tập thể góp phần phát huy được ý tưởng, sức mạnh của tập thể, sử dụng quỹ đất hiệu quả, giải quyết được việc làm, nâng cao đời sống người dân và góp phần xây dựng nông thôn mới. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ hợp tác xã, tổ hợp tác được quan tâm và đạt được hiệu quả. Các hợp tác xã trên địa bàn huyện đều hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012. Đến nay, trên địa bàn huyện có 07 tổ hợp tác với 61 tổ viên, vốn đầu tư ban đầu là 06 tỷ 684 triệu đồng và 10 hợp tác xã với 74 xã viên, vốn đầu tư ban đầu là 35 tỷ 175 triệu đồng.

II. Văn hóa - Xã hội

1. Đảm bảo an sinh xã hội

Tạo việc làm mới cho 4.676 lao động (*Kế hoạch năm 2020 giới thiệu 4.000 - 5.000 lao động*), tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 92,04%, trong đó lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 52,03% (*kế hoạch năm 2020 là 91% và 51%*). Tiếp nhận 48 hệ thống thang, bảng lương của các doanh nghiệp; tiếp nhận và hoàn chỉnh 116 hồ sơ chính sách người có công trình Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Thực hiện trợ cấp hàng tháng cho 258 đối tượng, thôi trợ cấp 149 đối tượng; cấp thẻ Bảo hiểm Y tế cho 1.325 đối tượng; hỗ trợ kinh phí mai táng cho 70 trường hợp với số tiền 476 triệu đồng. Thăm, tặng trên 4.900 phần

⁴ Gồm: Trại chăn nuôi gà thịt MK; Khu nhà ở M&C Lai Hưng; Khu nhà ở Bàu Bàng 2 (New Land); Khu nhà ở Hoàng Cát Center.

quà cho các gia đình chính sách, người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, công nhân có hoàn cảnh khó khăn không có điều kiện về quê ăn Tết nhân dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020, với tổng kinh phí trên 08 tỷ đồng (*bao gồm ngân sách nhà nước và các tổ chức, cá nhân ủng hộ*). Tổ chức thăm, tặng quà cho các gia đình chính sách, người có công với cách mạng nhân dịp kỷ niệm 73 năm Ngày Thương binh Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2020), với tổng số tiền 909 triệu đồng. Thăm và hỗ trợ đột xuất cho người bị tai nạn lao động tại công trình xây dựng nhà xưởng sản xuất sợi giấy của Công ty TNHH Polytex Far Eastern Việt Nam với tổng số tiền 40 triệu đồng. Thăm chúc thọ, mừng thọ cho 681 người cao tuổi với tổng số tiền 420,42 triệu đồng. Tổ chức Tết Trung thu cho trẻ em trên địa bàn với hơn 12.000 trẻ em tham dự. Hỗ trợ tiền điện cho 166 hộ nghèo với tổng số tiền 99,6 triệu đồng.

Xây dựng nhà tình nghĩa cho 01 trường hợp con liệt sĩ và đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hỗ trợ xây dựng 02 căn nhà tình nghĩa cho thương binh 4/4. Truy tặng 02 Huân chương Độc lập cho những gia đình có nhiều liệt sĩ hy sinh vì độc lập tự do cho Tổ quốc. Tổ chức đưa 36 người có công đi điều dưỡng tại tỉnh Lâm Đồng. Triển khai Kế hoạch công tác Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Tháng hành động Vì trẻ em huyện Bàu Bàng năm 2020; tổ chức đưa 120 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tham dự chương trình “Xuân với trẻ em khó khăn” lần thứ XIII tỉnh Bình Dương. Toàn huyện có 167 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 1,02% (*83 hộ nghèo thuộc chỉ tiêu giảm nghèo chiếm tỷ lệ 0,51%, 84 hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội chiếm tỷ lệ 0,51%*) và 132 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 0,81%.

Hỗ trợ 367 người có công, 1.571 đối tượng bảo trợ xã hội, 244 người nghèo, cận nghèo và 244 người bán vé số lẻ bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 với tổng số tiền 03 tỷ 283,3 triệu đồng. Rà soát nhu cầu vay vốn tín dụng chính sách để tháo gỡ khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, qua đó có 513 trường hợp có nhu cầu vay với tổng số tiền 23 tỷ đồng.

2. Về Giáo dục - Đào tạo

Trên địa bàn huyện hiện có 34 trường học (*trong đó có 29 trường công lập, 05 trường ngoài công lập*). Trong năm, có thêm 02 trường học đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường công lập đạt chuẩn quốc gia là 22/29 trường⁵, đạt tỷ lệ 75,86%; có 06/29 trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3⁶ và 02 trường THCS/29 trường đạt kiểm định chấp lượng giáo dục mức độ 2.

Năm học 2019 - 2020, cấp tiểu học có 7.905/8.025 học sinh lên lớp, đạt 98,5% (tăng 0,6% so với cùng kỳ) và 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học; cấp trung học cơ sở có 990/1.001 học sinh tốt nghiệp, đạt 98,9% (tăng 0,2% so với cùng kỳ); kết quả thi trung học phổ thông: đạt tỷ lệ tốt nghiệp 100%.

⁵ Mầm non: 08 trường, Tiểu học: 08 trường, THCS: 05 trường, THPT: 01 trường.

⁶ Mầm non: 03 trường, Tiểu học: 02 trường, THCS: 01 trường.

Tăng cường đầu tư xây dựng, bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất đảm bảo việc tập luyện văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao cho học sinh. Tổ chức tổng kết năm học 2019 - 2020 và triển khai nhiệm vụ năm học 2020 - 2021. Tổ chức Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường và Lễ Khai giảng năm học mới 2020 - 2021. Toàn huyện có 20.007 học sinh/565 nhóm, lớp ở các cấp học; tăng 1.156 học sinh/13 nhóm, lớp.

3. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tổ chức khám và điều trị bệnh cho 186.374 lượt người. Tập trung thực hiện tốt công tác phòng, chống lây nhiễm dịch bệnh Covid-19 đối với các trường hợp công dân từ nước ngoài về thực hiện cách ly tập trung tại Huyện; triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh nguy hiểm khác trên địa bàn. Tổ chức tiêm chủng đầy đủ cho trẻ dưới 01 tuổi là 2.154 trẻ, đạt 97,9%. Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng là 1,9%, giảm 0,02% so với cùng kỳ; tỷ suất giảm sinh là 0,18‰, giảm 0,2‰ so với cùng kỳ; giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên là 6,8%, giảm 0,6% so với cùng kỳ; có 7/7 xã, thị trấn đạt chuẩn bộ tiêu chí Quốc gia về y tế; tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý đạt 100%; tỷ lệ người dân có tham gia bảo hiểm y tế đạt 91,2%.

Tổ chức kiểm tra công tác an toàn thực phẩm đối với 160 cơ sở kinh doanh trên địa bàn, qua đó nhắc nhở 09 cơ sở và xử phạt 06 cơ sở vi phạm với tổng số tiền 15 triệu đồng và tổ chức kiểm tra 27 cơ sở hành nghề Y - Dược tư nhân, qua đó đã nhắc nhở 05 cơ sở và xử phạt 06 cơ sở với số tiền 12,75 triệu đồng. Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm gồm: bếp ăn tập thể, quán ăn uống, giải khát cho 33 cơ sở.

4. Văn hóa - Thông tin - Thể thao, Truyền thanh

Tổ chức tuyên truyền các ngày lễ lớn và các nhiệm vụ chính trị của địa phương như: Kỷ niệm 23 năm tái lập tỉnh Bình Dương (01/01/1997 - 01/01/2020) và Tết Dương lịch Canh Tý năm 2020; kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2020); kỷ niệm 06 năm huyện Bầu Bàng chính thức đi vào hoạt động (01/4/2014 - 01/4/2020); kỷ niệm 45 năm Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2020) và Quốc tế lao động 1/5; 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2020); Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện, tỉnh; kỷ niệm 75 năm ngày Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh (02/9/1945 - 02/9/2020)... với nhiều hình thức phong phú và đa dạng.

Tổ chức các hội thi: Liên hoan "Múa - nhảy dân vũ Mừng Đảng, Mừng Xuân Canh Tý" lần thứ I; "Tình khúc Bolero" lần thứ IV; "Đờn ca tài tử - Chập cải lương" lần thứ IV; "Nhóm hát sơn ca" lần thứ VI; "Tiếng hát karaoke Nam lãnh đạo quản lý" và Hội thi xe hoa lưu động tuyên truyền Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Bầu Bàng lần thứ XII. Đăng cai tổ chức Liên hoan Văn nghệ - Thể thao các Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn tỉnh Bình Dương năm 2020. Tổ chức Lễ khánh thành và đón nhận quyết định công nhận bằng di tích cấp tỉnh đối với di tích lịch sử Bót Cây Trường. Tổ chức 15 giải thể thao cấp huyện với hơn 1.250

vận động viên và tham gia 09 giải thể thao trong và ngoài tỉnh; tổ chức Lễ phát động toàn dân tập luyện môn bơi, phòng chống đuối nước năm 2020. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng cho 02 cơ sở và cấp giấy phép hoạt động kinh doanh Karaoke cho 02 cơ sở.

Tổ chức ra quân tháo gỡ hơn 5.486 bảng quảng cáo rao vặt trái phép. Tổ chức kiểm tra các cơ sở trong lĩnh vực văn hóa - thông tin và quảng cáo, qua đó nhắc nhở 09 trường hợp và xử phạt 05 trường hợp với tổng số tiền là 6,35 triệu đồng.

Thực hiện 1.065 chương trình phát thanh (354 chương trình thời sự, 12 chuyên đề Tết, 601 chuyên đề và 98 câu chuyện truyền thanh). Biên soạn và viết tin bài tuyên truyền được 1.511 lượt bài, 2.367 tin các loại; tổng thời lượng phát thanh: 10.972 giờ 04 phút. Cập nhật mới 304 tin, bài về các sự kiện kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội... trên Trang thông tin điện tử huyện.

III. Về Nội chính

1. Công tác Nội vụ

- **Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng chính quyền:** Hợp đồng lao động 23 trường hợp, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP 02 trường hợp. Điều động và bổ nhiệm chức vụ 08 trường hợp, bổ nhiệm chức vụ 05 trường hợp, bổ nhiệm kiêm nhiệm chức vụ 01 trường hợp, bổ nhiệm lại 04 trường hợp, bổ nhiệm và xếp lương theo chức danh nghề nghiệp 04 trường hợp. Nâng lương trước thời hạn 06 trường hợp, nâng lương thường xuyên 13 trường hợp; tinh giản biên chế 13 trường hợp. Thôi việc 35 trường hợp, nghỉ hưu 05 trường hợp.

Giao chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp và các Hội năm 2020. Sáp nhập Đài Truyền thanh và Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện Bà Bằng.

- **Công tác cải cách hành chính:** Thực hiện chấm điểm chỉ số cải cách hành chính năm 2019. Ban hành: Kế hoạch Nâng cao hiệu quả mô hình “Chính quyền thân thiện của dân, do dân và vì dân” và “Công sở thân thiện vì nhân dân phục vụ” năm 2020. Triển khai Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2020. Báo cáo tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, định hướng giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn huyện.

- **Công tác Tôn giáo:** Tổ chức họp mặt chức sắc tôn giáo đầu năm 2020; thăm và chúc mừng các cơ sở tôn giáo nhân dịp Tết Nguyên đán Canh Tý, Lễ Phật Đản năm 2020. Báo cáo kiểm tra thi hành pháp luật và thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.

- Công tác Thi đua - Khen thưởng:

+ Đề nghị Chính phủ tặng cờ thi đua cho 01 tập thể, Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen cho 08 cá nhân. Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cờ

cho 03 tập thể, tặng bằng khen cho 21 tập thể và 47 cá nhân, công nhận danh hiệu tập thể lao động xuất sắc cho 06 tập thể. Khen thưởng cho 484 tập thể và 1.749 cá nhân có thành tích trong các phong trào thi đua. Tặng danh hiệu Đơn vị tiên tiến cho 05 tập thể và danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến cho 73 cá nhân đã có thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2019.

+ Xây dựng Kế hoạch phát động Phong trào thi đua thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2020, lập thành tích chào mừng Đại hội đảng các cấp; tổ chức Hội nghị tổng kết phong trào thi đua khen thưởng năm 2019, phát động phong trào thi đua khen thưởng năm 2020. Đề nghị Hội đồng sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh khen thưởng cho 04 cá nhân; Công nhận sáng kiến cấp cơ sở cho 89 tác giả. Tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến huyện Bàu Bàng lần thứ II.

2. Công tác Tư pháp: Thực hiện công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện ban hành.

Tổ chức 09 Hội nghị về pháp luật⁷. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, công nhân, học sinh và nhân dân được 1.106 cuộc có 31.852 lượt người dự. Tiếp nhận và giải quyết 11.714 hồ sơ chứng thực bản sao từ bản chính, với 30.108 bản sao; chứng thực chữ ký 599 trường hợp; đăng ký hộ tịch được 191 trường hợp⁸.

Hiện trên địa bàn huyện có 07 Câu lạc bộ phòng chống tội phạm với 109 thành viên. Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý đã tư vấn pháp luật được 380 việc: Tố hòa giải cơ sở tiếp nhận 44 trường hợp, kết quả đưa ra hòa giải 44 trường hợp (đạt tỷ lệ 100%), hòa giải thành 42 trường hợp (đạt tỷ lệ 95,45%), hòa giải không thành 02 trường hợp.

3. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

- Trong năm, đã tiếp được 249 cuộc, có 134 lượt người (lãnh đạo tiếp 44 cuộc với 22 lượt người; tiếp thường xuyên 205 cuộc với 112 lượt người).

- Về giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Tổng số đơn: 228 (trong đó: khiếu nại 10, tố cáo 08, kiến nghị 208, phản ánh 01 và tranh chấp 01). Kỳ trước chuyển sang là: 03 đơn; phát sinh trong kỳ là: 225 đơn.

+ Đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND huyện: 202 đơn (trong đó: khiếu nại 03 đơn, tố cáo 05 đơn, kiến nghị 192 đơn, phản ánh 01 đơn và tranh chấp 01 đơn). Đủ điều kiện thụ lý 197 đơn (trong đó: tố cáo 03 đơn, kiến nghị

⁷ Gồm: (1) Tập huấn công tác Hòa giải; (2) Tập huấn nghiệp vụ cung cấp thông tin, đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật và hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật; (3) Tuyên truyền về phòng, chống tệ nạn xã hội về cho vay lãi nặng tại xã Long Nguyên; (4) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật phòng chống tội phạm về ma túy cho toàn thể học sinh Khối 12; (5) Tuyên truyền về phòng, chống tệ nạn xã hội về cho vay lãi nặng cho công nhân các doanh nghiệp trên địa bàn huyện Bàu Bàng; (6) Triển khai Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; (7) Tập huấn kiến thức pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; (8) Tập huấn kiến thức pháp luật, bồi dưỡng kỹ năng hòa giải năm 2020; (9) Tuyên truyền quy định pháp luật về an toàn giao thông cho toàn thể học sinh lớp 10.

⁸ Gồm: 162 trường hợp trong nước, 29 trường hợp có yếu tố nước ngoài.

192 đơn, phản ánh 01 đơn và tranh chấp 01 đơn). Đã giải quyết xong 178/197 đơn (trong đó: tố cáo 02 đơn, kiến nghị 174 đơn, phản ánh 01 đơn và tranh chấp 01 đơn) đạt tỷ lệ 90,36%. Các ngành đang tham mưu giải quyết 19 đơn (trong đó: tố cáo 01 đơn, kiến nghị 18 đơn).

+ **Đơn không thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND huyện:** 26 đơn (khiếu nại 07 đơn, tố cáo 03 đơn, kiến nghị 16 đơn), đã ban hành văn bản chuyển cho các ngành và địa phương xem xét giải quyết theo quy định.

4. Tình hình an ninh và trật tự an toàn xã hội

a. Tình hình an ninh chính trị

- **Tình hình an ninh chính trị:** Được giữ vững và ổn định, không xảy ra tình huống phức tạp, bị động, bất ngờ.

- **Công tác quản lý người nước ngoài:** Trên địa bàn huyện có 1.238 người nước ngoài, Việt kiều làm việc, thăm thân nhân và lưu trú trên địa bàn huyện⁹. Qua kiểm tra đã phát hiện và xử phạt hành chính 10 trường hợp với số tiền 26,75 triệu đồng về hành vi cho người nước ngoài tạm trú nhưng không khai báo, đăng ký tạm trú theo quy định.

b. Tình hình trật tự an toàn xã hội

- **Tình hình phạm pháp hình sự:** Xảy ra 25 vụ, giảm 10 vụ so với năm 2019, đã điều tra làm rõ 24/25 vụ, bắt 24 tên, đạt 96%, cụ thể:

+ **Án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng:** 07 vụ (giết người 02 vụ, cướp tài sản 01 vụ, hiếp dâm 04 vụ), giảm 01 vụ so với năm 2019. Đã điều tra làm rõ 06 vụ, bắt 07 tên (đạt 86%).

+ **Án ít nghiêm trọng và nghiêm trọng:** 18 vụ (giao cấu với người đủ 13 đến dưới 16 tuổi 04 vụ, cố ý gây thương tích 02, trộm cắp tài sản 10 vụ, cướp giật tài sản 01 vụ, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản 01 vụ), giảm 09 vụ so với năm 2019. Đã điều tra làm rõ 18 vụ, bắt 17 tên (đạt 100%).

- **Vi phạm về trật tự quản lý kinh tế và môi trường:** Phát hiện 47 vụ, tăng 17 vụ so với năm 2019.

+ **Lĩnh vực kinh tế:** Phát hiện 19 vụ - 20 cá nhân, tăng 05 vụ so với năm 2019. Nổi lên là vi phạm hành chính trên lĩnh vực khí hóa lỏng (gas) 06 vụ - 06 cá nhân. Tổng giá trị hàng hóa tạm giữ ước tính 58.050.000 đồng. Kết quả: Xử phạt hành chính 06 vụ - 06 cá nhân với tổng số tiền 59.750.000 đồng; chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết 07 vụ - 08 cá nhân. Hiện đang tiếp tục xác minh, làm rõ 06 vụ - 06 cá nhân.

+ **Lĩnh vực môi trường:** Phát hiện 28 vụ - 22 cá nhân, 07 tổ chức, tăng 12 vụ so với năm 2019. Năm 2019 chuyển qua 01 vụ - 01 tổ chức. Đã xử phạt hành chính 13 vụ - 09 cá nhân, 05 tổ chức với tổng số tiền 1.082.500.000 đồng;

⁹ Gồm: Đài Loan 413, Trung Quốc 683, Hàn Quốc 94, Malaysia 13, Thái Lan 16, Philippine 04, Ấn Độ 05, Bangladesh 03, Canada 02, Nga 02, Nhật Bản 01.

chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết 07 vụ - 07 cá nhân. Hiện tiếp tục xác minh 09 vụ - 03 tổ chức, 06 cá nhân.

- Tai nạn và tệ nạn xã hội:

+ **Tai nạn:** Xảy ra 17 vụ - 19 người chết, 02 người bị thương, tăng 06 vụ so với năm 2019.

+ **Tệ nạn xã hội:** Phát hiện 07 vụ cờ bạc - 44 tên, tăng 04 vụ so với năm 2019. Kết quả: Khởi tố 05 vụ - 39 tên, xử phạt hành chính 01 vụ - 03 tên, đang tiếp tục điều tra 01 vụ - 02 tên. Thu giữ nhiều tang vật phục vụ cho công tác xử lý¹⁰.

+ **Ma túy:** Phát hiện 16 vụ - 22 đối tượng, tăng 09 vụ so với năm 2019. Đã khởi tố 15 vụ - 21 đối tượng. Đang tiếp tục điều tra làm rõ 01 vụ - 01 đối tượng.

c. Công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn

Trong năm, đã xảy ra 01 vụ cháy, giảm 22 vụ so với năm 2019. Không gây thiệt hại về người; thiệt hại về tài sản khoảng 10 triệu đồng.

Tổ chức thực tập phương án chữa cháy và tuyên truyền huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho 46 cơ sở với 1.465 người tham gia. Kiểm tra an toàn PCCC 359 cơ sở, đưa ra 532 kiến nghị khắc phục thiếu sót về an toàn PCCC, xử phạt 31 cơ sở vi phạm với tổng số tiền 117,4 triệu đồng.

d. Công tác giữ gìn trật tự an toàn giao thông: Xảy ra 44 vụ tai nạn giao thông, giảm 05 vụ so với năm 2019; làm chết 31 người, bị thương 32 người, hư hỏng 75 phương tiện các loại. Thực hiện công tác tuần tra kiểm soát an toàn giao thông, trật tự đô thị với 205 cuộc tuần tra kiểm soát với 1.392 lượt cán bộ, chiến sỹ; qua đó phát hiện, lập biên bản 1.806 trường hợp, xử phạt 2.411 trường hợp vi phạm với tổng số tiền 6.625.685.000 đồng.

e. Tình hình an ninh trật tự tại khu công nghiệp và các doanh nghiệp: Xảy ra 01 vụ đình công, 01 vụ ngưng việc tập thể; các vụ việc đã được giải quyết kịp thời không để phát sinh phức tạp gây mất an ninh trật tự trên địa bàn.

5. Công tác Quân sự địa phương

Duy trì và thực hiện nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu từ huyện đến cơ sở bảo vệ an toàn các cao điểm; chỉ đạo các xã, thị trấn tăng cường sử dụng lực lượng dân quân tự vệ phối hợp với lực lượng Công an hoạt động nắm tình hình, giữ gìn an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội; tổ chức lực lượng dân quân phối hợp công an tuần tra được 896 cuộc, có 2.892 lượt đồng chí tham gia. Tổ chức hội nghị quân chính, hội nghị tổng kết công tác giáo dục quốc phòng - an ninh năm 2019 và triển khai công tác năm 2020. Thực hiện hoàn thành gọi công dân nhập ngũ năm 2020 đạt 100% chỉ tiêu. Triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 85 năm Ngày truyền thống lực lượng Dân quân tự vệ (28/3/1935 -

¹⁰ Tang vật thu giữ gồm: 02 bộ lắc tài xỉu, 12 bộ bài tây 52 lá, 04 con gà đá, tiền Việt Nam: 71.160.000đ và một số tang vật khác có liên quan.

28/3/2020). Xây dựng, bổ sung và điều chỉnh hệ thống kế hoạch sẵn sàng chiến đấu A, A2, A4 và kế hoạch nhóm B. Triển khai kế hoạch phúc tra, đăng ký và xét duyệt kết nạp Dân quân tự vệ. Điều động quân số dự bị động viên thuộc khung B tiểu đoàn dự bị động viên huyện tham gia huấn luyện tại eBB6/Bộ CHQS tỉnh năm 2020. Thực hiện các bước tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2021. Tổ chức kiểm tra bắn đạn thật cho lực lượng Dân quân tự vệ năm thứ nhất và 30% Dân quân tự vệ năm thứ 2 đến năm thứ 4. Tổ chức Hội thi sáng kiến, cải tiến vật chất mô hình học cụ, giáo án huấn luyện năm 2020.

*** ĐÁNH GIÁ CHUNG:**

Năm 2020, Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung chỉ đạo, điều hành các ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đạt được một số kết quả như sau:

- Thu mới ngân sách vượt chỉ tiêu được giao năm 2020. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng được quan tâm chỉ đạo thực hiện, đặc biệt là công trình đường tạo lực Mỹ Phước - Bàu Bàng (*đã bàn giao toàn bộ mặt bằng cho chủ đầu tư thi công công trình*). Nhiều công trình được đầu tư và đưa vào sử dụng, phục vụ cho nhân dân trên địa bàn như: Trường Tiểu học Kim Đồng, Trung tâm Y tế huyện - Bệnh viện 100 giường,... Chuẩn bị thi công dự án: Trung tâm Hành chính và Nhà công vụ huyện. Công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm được quan tâm chỉ đạo kịp thời, không xảy ra dịch bệnh trên địa bàn (*đặc biệt là bệnh Dịch tả heo Châu Phi*).

- Công tác đảm bảo an sinh xã hội luôn được quan tâm thực hiện và đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận; huy động có hiệu quả nhiều nguồn lực để chăm lo cho các gia đình chính sách, người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Công tác giáo dục được củng cố và nâng cao. Việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được duy trì thực hiện tốt, dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát chặt chẽ. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao ngày càng đa dạng, góp phần phục vụ nhu cầu hưởng thụ về tinh thần của nhân dân địa phương, gắn với tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước.

- Công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí luôn được chú trọng triển khai và thực hiện tốt. Tình hình giải quyết đơn thư khiếu nại của công dân được quan tâm thực hiện, kịp thời giải quyết các kiến nghị của nhân dân, tỷ lệ giải quyết đơn vượt kế hoạch đề ra. Công tác giao quân nghĩa vụ quân sự đạt 100% kế hoạch được giao.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, các vụ án hình sự giảm so với cùng kỳ. Công tác phòng cháy và chữa cháy được quan tâm chỉ đạo, số vụ cháy giảm so với cùng kỳ.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn một số hạn chế:

- Chỉ tiêu nông nghiệp tăng trưởng chậm, chưa đạt kế hoạch đề ra. Nguyên nhân là do ảnh hưởng của bệnh Dịch tả heo Châu Phi, ngay từ đầu năm

các hộ chăn nuôi heo nhỏ lẻ không đầu tư chăn nuôi, các trang trại chăn nuôi gia công tái đàn chậm.

- Ăn rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng còn diễn biến phức tạp. Tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn huyện tuy được kiểm giảm trên 02 tiêu chí nhưng số người chết vẫn còn mức cao.

Phần thứ hai:

Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2021

Căn cứ vào Nghị quyết của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh giai đoạn 2020 - 2025; những kết quả đạt được, cũng như những tồn tại và hạn chế về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2020 và tình hình thực tế trên địa bàn huyện trong thời gian tới. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện như sau:

I. Một số chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021

1. Về kinh tế

- Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá so sánh: Tăng từ 20 - 22%.
- Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng: Tăng từ 24 - 25%.
- Giá trị sản xuất nông nghiệp theo giá so sánh: Tăng từ 4 - 5%.
- Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn 1.316 tỷ 317 triệu đồng (*trong đó tổng thu cân đối ngân sách địa phương là 826 tỷ 622 triệu đồng*). Thu mới ngân sách 770 tỷ 127 triệu đồng (*trong đó số thu huyện hưởng là 280 tỷ 432 triệu đồng*).
- Tổng chi ngân sách 821 tỷ 882 triệu đồng (*trong đó chi đầu tư phát triển 134 tỷ 729 triệu đồng, bằng 16,39% tổng chi ngân sách*).

2. Về xã hội

- Tạo việc làm mới: Từ 4.000 - 5.000 lao động.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 91%. Trong đó, lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 52%.
- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều theo chuẩn của tỉnh còn dưới 1%.
- Thêm 02 trường công lập đạt chuẩn Quốc gia.
- Duy trì tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng là dưới 2%.
- Tỷ suất giảm sinh 0,15‰.
- Giảm tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên là 0,05% so với năm 2020.
- Tỷ lệ người dân có tham gia bảo hiểm y tế đạt 91%.

- Duy trì 7/7 xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về Y tế theo Bộ tiêu chí mới.

3. Về môi trường

- Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.
- Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch đạt 55 - 60%.
- Tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý đạt 100%.
- Tỷ lệ che phủ cây công nghiệp và cây lâu năm đạt 73%.
- Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện 99,99%.

4. Về nội chính

- Giao quân đạt 100% chỉ tiêu được giao đảm bảo số lượng và chất lượng.
- Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đạt từ 85% trở lên.

II. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

1. Lĩnh vực kinh tế

- **Công nghiệp:** Thực hiện các chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa theo chỉ đạo của tỉnh. Tăng cường xúc tiến đầu tư vào các khu công nghiệp hiện có. Hoàn thành công tác bồi thường, giải tỏa để triển khai thực hiện Đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng, Khu Công nghiệp Bàu Bàng mở rộng 1.000 ha (trong đó phần ở huyện Bàu Bàng 892,2 ha), Khu Công nghiệp Cây Trường. Tập trung thực hiện công tác bồi thường, giải tỏa các dự án: Khu Công nghiệp Lai Hưng, các trạm điện và đường dây đầu nối. Đảm bảo nguồn điện sản xuất kinh doanh. Triển khai lắp đặt nhanh điện kế cho người dân khi có nhu cầu.

- **Thương mại - Dịch vụ:** Huy động tối đa các nguồn lực của xã hội và khuyến khích, mời gọi đầu tư, phát triển các lĩnh vực ngân hàng, siêu thị, chợ, nhà sách, cơ sở giáo dục, y tế và các loại hình dịch vụ khác trên địa bàn. Tiếp tục tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng quá hạn sử dụng, hàng nhập lậu,...; tăng cường kiểm tra xử lý các trường hợp kinh doanh không đúng theo quy định của pháp luật. Thực hiện các chương trình bình ổn giá thị trường, đưa hàng Việt về nông thôn. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi thành doanh nghiệp.

- **Nông nghiệp - Phát triển nông thôn:** Ứng dụng kỹ thuật công nghệ cao trong canh tác để nâng cao hiệu quả sử dụng đất, năng suất, sản lượng cây trồng; triển khai các lớp tập huấn kỹ thuật sản xuất rau, trái cây an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; tăng cường công tác kiểm soát vận chuyển, giết mổ, kinh doanh động vật và các sản phẩm động vật không qua kiểm tra của ngành Thú y. Tổ chức nạo vét kênh mương, suối đảm bảo an toàn trong mùa mưa. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thu quỹ phòng chống thiên tai đạt kế hoạch và chỉ tiêu Tỉnh giao.

- Công tác quản lý Tài nguyên - Môi trường:

+ Tăng cường công tác thanh, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, đặc biệt đối với các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và thường xuyên gây ô nhiễm trong thời gian qua; đẩy nhanh tiến độ thu hồi đất các dự án triển khai trên địa bàn huyện; có kế hoạch thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt, y tế đạt hiệu quả. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép.

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về lĩnh vực tài nguyên - môi trường. Tiếp tục rà soát và quản lý chặt chẽ các khu đất công trên địa bàn và trình Tỉnh thu hồi các khu đất công để thực hiện xã hội hóa phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ nhu cầu của người dân trên địa bàn huyện. Hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2020 trên địa bàn huyện.

- **Thu - Chi ngân sách:** Tổ chức giao chỉ tiêu thu - chi ngân sách cho các cơ quan, các đơn vị hành chính, sự nghiệp, UBND các xã, thị trấn; đảm bảo thực hiện thu - chi ngân sách đúng theo quy định pháp luật và đạt chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra. Thường xuyên tổ chức kiểm tra tình hình thu, chi tại các xã, thị trấn để kịp thời hướng dẫn các địa phương thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- **Quy hoạch - Đầu tư - Xây dựng kết cấu hạ tầng:** Tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch vùng huyện Bàu Bàng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2070; Quy hoạch chung xây dựng đô thị Lai Hưng đến năm 2040; Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Bàu Bàng. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy hoạch đã được phê duyệt trên địa bàn và có biện pháp xử lý kịp thời những hành vi vi phạm. Tăng cường kiểm tra, phát hiện và xử lý những trường hợp xây dựng không phép, sai phép. Đảm bảo trật tự đô thị, nhắc nhở và xử lý các trường hợp buôn bán lấn chiếm lòng, lề đường và tình trạng mất vệ sinh tại các khu dân cư trên địa bàn.

- **Kinh tế tập thể:** Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo kinh tế tập thể từ huyện đến xã, thị trấn, phát huy vai trò của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động phát triển kinh tế tập thể. Hỗ trợ tạo mọi điều kiện để các tổ chức kinh tế tập thể tiếp cận các chính sách ưu đãi của nhà nước và các tổ chức khác, tạo vốn sản xuất để phát triển. Khuyến khích hợp nhất, sáp nhập các Hợp tác xã quy mô nhỏ thành Hợp tác xã có quy mô lớn để có thêm cơ hội cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường.

2. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

- **An sinh xã hội:** Thực hiện tốt công tác tiếp nhận và giới thiệu việc làm cho từ 4.000 - 5.000 người lao động, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 91% (trong đó lao động có bằng cấp đạt 52%); giải quyết kịp thời các vụ tranh chấp lao động tập thể và đình công khi có xảy ra trên địa bàn huyện; giải quyết kịp thời các chế độ chính sách đối với người có công cách mạng và các đối tượng bảo trợ xã hội; tổ chức thăm hỏi các gia đình chính sách, người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nhân các ngày lễ, tết. Tổ chức thực hiện



tốt các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, 100% xã, thị trấn được công nhận “xã, phường phù hợp với trẻ em”. Tăng cường công tác phòng, chống tệ nạn xã hội và bình đẳng giới trên địa bàn.

- **Công tác Giáo dục:** Từng bước hoàn thiện mạng lưới trường lớp, xây dựng cơ sở vật chất nhà trường theo hướng đạt chuẩn quốc gia. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Tiếp tục mời gọi thu hút các nguồn lực để đầu tư xã hội hóa giáo dục, khuyến khích đầu tư xây dựng các trường học ngoài công lập. Tập trung thực hiện để năm 2021 có thêm 02 trường đạt chuẩn quốc gia.

- **Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân:** Củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế dự phòng, triển khai thực hiện tốt và hiệu quả các giải pháp để chủ động phòng chống dịch bệnh; thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu Y tế quốc gia về phòng, chống một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm. Duy trì 100% xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế và 70% xã đạt về y học cổ truyền; tăng cường kiểm tra kết hợp tuyên truyền giáo dục pháp luật đối với các cơ sở hành nghề Y - Dược tư nhân; duy trì tỷ lệ suy dinh dưỡng cân nặng trẻ em dưới 5 tuổi là dưới 2%, tỷ suất giảm sinh 0,15‰, tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên là 0,05% so với năm 2020; tỷ lệ chất thải rắn bệnh viện được thu gom, xử lý đạt 100%. Tăng cường hiệu quả quản lý, kiểm soát vấn đề an toàn vệ sinh trường học, đặc biệt là tại các bếp ăn cơ quan, doanh nghiệp, trường học; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, tái phạm. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đạt chỉ tiêu tỷ lệ người dân có tham gia bảo hiểm y tế đạt 91%, góp phần quan trọng vào công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội và phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- **Văn hóa - Thông tin - Thể thao - Truyền thanh:** Thực hiện việc tuyên truyền kịp thời những nhiệm vụ chính trị của địa phương và các ngày lễ lớn, sự kiện lớn trong năm; tổ chức nhiều hoạt động văn hóa - thể dục thể thao để đáp ứng nhu cầu của nhân dân; thường xuyên thanh tra, kiểm tra các hoạt động văn hóa, thông tin, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm. Kiên toàn và có biện pháp nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động của Đội 814 huyện. Siết chặt quản lý hoạt động quảng cáo, rao vặt sai quy định và gây mất mỹ quan. Thường xuyên tổ chức và nâng cao chất lượng hiệu quả các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao phục vụ nhu cầu cán bộ, công chức và nhân dân. Tiếp tục tuyên truyền “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”,...

3. Công tác nội chính

- **Tổ chức bộ máy - Thi đua khen thưởng - Địa giới hành chính - Cải cách hành chính - Tôn giáo:**

+ Thực hiện sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo chỉ đạo của tỉnh và Kế hoạch của Huyện ủy. Thực hiện tinh giản biên chế theo đúng lộ trình đề ra.

+ Tổng kết công tác Thi đua, khen thưởng năm 2020 và Phát động phong trào thi đua năm 2021. Xét nâng lương trước thời hạn chỉ tiêu năm 2020 và nâng bậc lương thường xuyên năm 2021.

+ Tiếp tục duy trì thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền, công tác cải cách hành chính, siết chặt kỷ cương, kỷ luật công vụ.

+ Tiếp tục theo dõi nắm tình hình về hoạt động tôn giáo trên địa bàn. Tổ chức các đoàn đến thăm các cơ sở tôn giáo nhân các ngày lễ lớn của các tôn giáo.

- **Công tác Tư pháp:** Thực hiện công tác thẩm định văn bản, tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát văn bản theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tổng kết công tác phổ biến giáo dục pháp luật và công tác Tư pháp năm 2020, triển khai Kế hoạch công tác năm 2021. Tập trung tuyên truyền các văn bản pháp luật mới ban hành và có liên quan đến người dân; thực hiện tốt việc trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách; giải quyết kịp thời đối với các trường hợp đăng ký hộ tịch và chứng thực cho nhân dân theo quy định.

- **Công tác Thanh tra - Tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo:** Duy trì và thực hiện tốt công tác tiếp dân; tăng cường công tác thẩm tra, xác minh, giải quyết đơn phát sinh thuộc thẩm quyền của huyện. Tập trung chỉ đạo các ngành chức năng rà soát các vụ việc khiếu nại phức tạp, kéo dài trên địa bàn huyện nhằm giải quyết dứt điểm theo quy định. Theo dõi kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra trong thời gian qua.

- **Công tác giữ gìn an ninh chính trị - Trật tự an toàn xã hội:** Nắm chắc tình hình trên các lĩnh vực an ninh chính trị nội bộ, an ninh xã hội, an ninh công nhân. Thực hiện quyết liệt công tác tấn công trấn áp, kiểm soát các loại tội phạm, chú trọng đẩy mạnh phát hiện, đấu tranh đối với các vi phạm trên lĩnh vực kinh tế - môi trường. Tăng cường công tác quản lý cư trú tại khu công nghiệp và khu dân cư tập trung, tăng cường công tác đấu tranh phòng chống các loại tội phạm, phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội trên địa bàn; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm. Triển khai các kế hoạch, phương án bảo vệ an ninh trật tự các ngày lễ lớn trong năm, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước trên địa bàn huyện. Tăng cường công tác phối hợp giữa Công an với Quân sự và các ban ngành, các xã, thị trấn trong công tác bảo vệ an ninh trật tự; chủ động giải quyết tốt mọi tình huống, không để bị động bất ngờ.

- **Công tác Quân sự địa phương:** Duy trì công tác trực sẵn sàng chiến đấu, tăng cường biện pháp nắm tình hình trên địa bàn từ huyện đến các xã, thị trấn. Thực hiện tốt công tác tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu ở 2 cấp. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ huyện và diễn tập chiến đấu phòng thủ; phòng thủ dân sự xã, thị trấn theo kế hoạch. Tổ chức hội thi sáng kiến, cải tiến, mô hình học cụ, giáo án huấn luyện năm 2021 và tham gia đầy đủ hội thi, hội thao do tỉnh tổ chức. Thực hiện tốt giải quyết chế độ chính sách hậu phương quân đội. Tổ chức huấn luyện cho các thành phần lực lượng đúng theo Chỉ lệnh huấn luyện năm 2020.

Trên đây là báo cáo tình hình phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2020 và kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2021 của huyện Bàu Bàng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- TT.HU, TT.HĐND;
- Các Ủy viên UBND;
- Các cơ quan, phòng ban, khối Đảng, UBMTTQ và các đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, *VT*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Thành Giàu



Phụ lục 1
KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU
VỀ KINH TẾ NĂM 2020

Số TT	B	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	So sánh (%)
A	B	C	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG GIÁ TRỊ SẢN XUẤT (Giá so sánh)	Tỷ đồng			
1	Công nghiệp - Xây dựng	Tỷ đồng	17.214,41	21.001,6	122,0
2	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	Tỷ đồng	4.401,6	5.458	124,0
3	Nông nghiệp	Tỷ đồng	2.013,5	2.078	103,2
II	MỘT SỐ CÂY TRỒNG VÀ VẬT NUÔI CHỦ YẾU				
1	Trồng trọt				
<i>a</i>	<i>Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm</i>	<i>Ha</i>	<i>1.288,5</i>	<i>883,0</i>	<i>68,53</i>
	<i>* Diện tích cây chất bột có củ</i>	<i>Ha</i>	<i>459,6</i>	<i>265,0</i>	<i>57,65</i>
	+ Trong đó: Sắn (khoai mì)				
	- Diện tích	Ha	454,0	260,6	57,40
	- Năng suất	Tạ/ha	194,0	193,9	99,95
	- Sản lượng	Tấn	8.807,6	5.053,0	57,37
	<i>* Diện tích cây rau đậu các loại</i>	<i>Ha</i>	<i>296,2</i>	<i>147,7</i>	<i>49,86</i>
	+ Rau các loại				
	- Diện tích	Ha	281,3	136,5	48,54
	- Năng suất	Tạ/ha	159,0	158,6	99,75
	- Sản lượng	Tấn	4.472,3	2.165,0	48,41
	+ Đậu các loại				
	- Diện tích	Ha	3,8	4,4	115,79
	- Năng suất	Tạ/ha	5,6	5,8	103,57
	- Sản lượng	Tấn	2,1	2,5	117,92
	<i>* Diện tích cây hàng năm khác</i>	<i>Ha</i>	<i>497,1</i>	<i>465,1</i>	<i>93,56</i>
<i>b</i>	<i>Cây lâu năm</i>	<i>Ha</i>	<i>25.329,6</i>	<i>24.846,5</i>	<i>98,09</i>
	<i>* Cây công nghiệp lâu năm</i>	<i>Ha</i>	<i>24.979,3</i>	<i>24.552,0</i>	<i>98,29</i>
	Trong đó: Cao su	Ha	24.920,0	24.506,0	98,34
	- Diện tích cho sản phẩm	Ha	23.312,0	23.116,0	99,16
	- Năng suất	Tạ/ha	19,2	18,3	95,26
	- Sản lượng	Tấn	44.759,0	42.279,2	94,46

	* Cây ăn quả	Ha	384,6	357,6	92,99
2	Chăn nuôi (Thời điểm 01/10/2020)				
	- Tổng đàn trâu	Con	410	362	88,29
	- Tổng đàn bò	Con	3.975	2.673	67,25
	- Tổng đàn lợn	Con	187.957	198.600	105,66
	- Tổng đàn gia cầm	1.000 Con	1.952,7	2.558,0	131,00

(Nguồn số liệu: Chi cục Thống kê huyện Bàu Bàng)

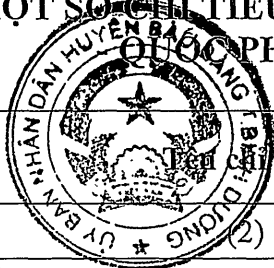
Phụ lục 2
KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VỀ KINH TẾ -
VĂN HÓA - XÃ HỘI QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM 2020



STT		Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Thực hiện năm 2020	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(5)	(4)	
I	KINH TẾ				
1	Công nghiệp - Xây dựng (tăng trưởng 22 - 23%)	Tăng %	22 - 23	22	Đạt
2	Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (tăng trưởng 24 - 25%)	Tăng %	24 - 25	24	Đạt
3	Nông nghiệp	Tăng %	4 - 5	3,2	Không đạt
4	Tổng thu ngân sách HĐND huyện giao	Tỷ đồng	1.102,852	1.895,598 (171,88%)	Vượt
	Tổng thu ngân sách UBND tỉnh giao		1.088,996	1.895,598 (174,07%)	
5	Tổng chi ngân sách HĐND huyện giao	Tỷ đồng	828,433	812,853 (98,12%)	
	Tổng chi ngân sách UBND tỉnh giao		814,577	812,853 (99,79%)	
II	VĂN HÓA - XÃ HỘI				
1	Tạo việc làm mới	Người	4.000-5.000	4.676	Đạt
2	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	91	92,04	Vượt
3	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều theo chuẩn của tỉnh	%	Dưới 1	0,51	Đạt
4	Trường công lập đạt chuẩn Quốc gia	Trường	02	02	Đạt
		%	82,14	75,86	
5	Duy trì tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng	%	2	1,9	Vượt
6	Tỷ suất giảm sinh	‰	0,15	0,18	Vượt
7	Giảm tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên	giảm %	0,05	6,8	Vượt
8	Tỷ lệ người dân có tham gia bảo hiểm y tế	%	90	91,2	Vượt
9	Số xã đạt chuẩn quốc gia về Y tế theo Bộ tiêu chí mới	xã	7	7	Đạt
III	MÔI TRƯỜNG				
1	Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	100	100	Đạt
2	Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch	%	53	58,68	Vượt

3	Tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý	%	100	100	Đạt
4	Tỷ lệ che phủ cây công nghiệp và cây lâu năm	%	74	74	Đạt
5	Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện	%	99,99	99,99	Đạt
IV	NỘI CHÍNH				
1	Giải quyết đơn	%	85	90,36	Vượt
2	Giao quân	%	100	100	Đạt

Phụ lục 3
MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI
QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2021



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020
(1)	(2)	(3)	
I	KINH TẾ		
1	Công nghiệp - Xây dựng	Tăng %	20 - 22
2	Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	Tăng %	24 - 25
3	Nông nghiệp	Tăng %	4 - 5
4	Tổng thu ngân sách	Tỷ đồng	1.316,317
5	Tổng chi ngân sách	Tỷ đồng	821,882
II	XÃ HỘI		
1	Tạo việc làm mới	người	4.000 - 5.000
2	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	91
3	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều theo chuẩn của tỉnh	%	Dưới 1
4	Trường công lập đạt chuẩn Quốc gia	Trường	02
5	Duy trì tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng	%	<2
6	Tỷ suất giảm sinh	‰	0,15
7	Giảm tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên	giảm %	0,05
8	Tỷ lệ người dân có tham gia bảo hiểm y tế	%	91
9	Số xã đạt chuẩn quốc gia về Y tế theo Bộ tiêu chí mới	xã	7
III	MÔI TRƯỜNG		
1	Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	100
2	Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch	%	55 - 60
3	Tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý	%	100
4	Tỷ lệ che phủ cây công nghiệp và cây lâu năm	%	73
5	Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện	%	99,99
IV	NỘI CHÍNH		
1	Giải quyết đơn	%	85
2	Giao quân	%	100